

SỞ NÔNG NGHIỆP SỐ 15-CTr/TU
TỈNH LAI CHÂU

Lai Châu, ngày 18 tháng 4 năm 2017

ĐẾN

Số:

Ngày:

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH****Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư****về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ
và phát triển rừng**

Quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị với những nội dung sau:

I- TÌNH HÌNH CHUNG

Trong những năm qua, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quan tâm triển khai thực hiện và đạt được những kết quả quan trọng: Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có; tăng cường đầu tư trồng mới, khoanh nuôi tái sinh phục hồi rừng tự nhiên, trồng rừng kinh tế, rừng thay thế; chất lượng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất được nâng lên; nhân dân tích cực tham gia bảo vệ và phát triển rừng,... đến hết năm 2016 tỷ lệ che phủ rừng đạt 46,8%. Các chính sách về bảo vệ và phát triển rừng được triển khai thực hiện góp phần nâng cao đời sống cho nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

Tuy nhiên, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng còn một số hạn chế, yếu kém: Tình trạng đốt, phá rừng, lấn chiếm đất rừng làm nương rẫy, khai thác lâm sản trái pháp luật ở một số nơi vẫn xảy ra; tiến độ giao, cho thuê rừng và thực hiện xã hội hóa phát triển rừng còn chậm. Công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đến người dân chưa được thường xuyên; sự phối kết hợp của các cấp, các ngành trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng có việc còn thiếu đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém trên là do nhận thức, ý thức trách nhiệm của một số cấp ủy, chính quyền, địa phương, cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng chưa đầy đủ; cơ chế, chính sách khuyến khích bảo vệ rừng, trồng rừng chưa thực sự khuyến khích được người dân, cộng đồng dân cư và các thành phần kinh tế tham gia; trình độ, năng lực của một số cán bộ và năng lực hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở một số nơi còn hạn chế.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững cả về kinh tế, xã hội và môi trường; quản lý, bảo vệ và sử dụng có hiệu quả diện tích rừng tự nhiên, nâng cao chất lượng rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và các giá trị dịch vụ môi trường rừng, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả, phát triển lâm nghiệp bền vững, gia tăng giá trị ngành lâm nghiệp; tạo việc làm, giảm nghèo, cải thiện sinh kế, bảo vệ môi trường sinh thái và đảm bảo an ninh, quốc phòng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Về môi trường: Đến năm 2020 tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 50%; khoanh nuôi tái sinh và khoanh nuôi tái sinh có trồng bổ sung trên 100.000 ha; trồng mới rừng trên 10.000 ha, trong đó trồng rừng phòng hộ 2.060 ha, trồng rừng sản xuất, rừng kinh tế trên 8.000 ha; nâng cao hiệu quả sử dụng rừng và đất lâm nghiệp một cách bền vững, gắn với bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

- Về kinh tế: Phấn đấu đến năm 2020, giá trị tổng sản phẩm ngành lâm nghiệp trong tổng giá trị sản phẩm ngành nông nghiệp & PTNT đạt 30%.

- Về xã hội: Cải thiện đời sống của nông dân, người làm nghề rừng, xã hội hóa và đa dạng hóa các hoạt động lâm nghiệp, tạo việc làm, giảm nghèo bền vững, nâng cao trách nhiệm và mức sống của người dân, đặc biệt là đồng bào các dân tộc vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới; từng bước tạo cho cộng đồng, hộ gia đình phát triển kinh tế rừng, gắn bó với rừng.

- Về Quốc phòng, an ninh: Bảo vệ và phát triển rừng góp phần bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền**, giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và mọi cá nhân đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; thấy rõ được vai trò quan trọng của rừng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu. **Biên soạn và phát hành ấn phẩm tuyên truyền**, quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. **Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là trách nhiệm** của cả **hệ thống chính trị, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân**; tăng cường sự giám sát của người dân, của cộng đồng, các đoàn thể nhân dân, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đưa công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng vào hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố, khu dân cư.

2. **Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý** nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng. **Kiên toàn, củng cố tổ chức, bộ máy quản lý** nhà nước về lâm nghiệp; **phân công rõ** chức năng, nhiệm vụ của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở, bố trí **đủ lực lượng kiểm lâm** để thực thi hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung **cơ chế, chính sách phù hợp chủ trương** của Đảng, **chính sách, pháp luật** của Nhà nước và phù hợp **với điều kiện thực tiễn** của địa phương, bảo đảm tính **đồng bộ, hiệu quả, khả thi**. **Thực hiện các chính sách** về chi trả dịch vụ **môi trường rừng gắn** với **trách nhiệm** của tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân được hưởng lợi; quản lý, **thực hiện** kịp thời, có **hiệu quả** các **chính sách** đầu tư phát triển **rừng** đảm bảo các nguồn vốn phát triển rừng hằng năm được thực hiện đúng quy định. Gắn mục tiêu bảo vệ, phát triển rừng với hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập, bảo đảm đời sống, việc làm, an sinh xã hội cho người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng cao, biên giới và người dân làm nghề rừng. **Đẩy mạnh xã hội hóa, có cơ chế khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi** cho người dân và các thành phần kinh tế cùng tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố, nhất là **các lực lượng chức năng để thực hiện** quyết liệt, **hiệu quả** công tác **kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật**; thiết lập trật tự, kỷ cương trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. **Chủ động, nâng cao năng lực, xử lý** kịp thời, hiệu quả công tác **phòng cháy, chữa cháy rừng** để hạn chế thấp nhất số vụ cháy rừng và thiệt hại do cháy rừng; đấu tranh **ngăn chặn** tình trạng **đốt, phá rừng làm nương rẫy, khai thác gỗ, lâm sản trái pháp luật**. Quản lý chặt chẽ tình trạng di dân tự do ở cả nơi đi và nơi đến.

3. Rà soát, đánh giá, **kiểm soát chặt chẽ** các quy hoạch, **dự án phát triển kinh tế - xã hội** có tác động tiêu cực đến diện tích, chất lượng rừng, đặc biệt là đối với **rừng tự nhiên, rừng phòng hộ**; quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, nhất là đối với các dự án phát triển **thủy điện, khai thác khoáng sản, dịch vụ du lịch**,... Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với các dự án cải tạo rừng tự nhiên, dự án chuyển đổi rừng sang sản xuất nông nghiệp,... **Kiên quyết đình chỉ, thu hồi đất đối với dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng có sai phạm hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, môi trường sinh thái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất và đời sống người dân** vùng dự án; **xử lý nghiêm minh, công khai, minh bạch** các tổ chức, cá nhân vi phạm, thiếu trách nhiệm trong công tác thẩm định, phê duyệt, cấp phép đầu tư.

Tăng cường xã hội hoá các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng gắn với phát triển lâm nghiệp cộng đồng; tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động của tổ chức trách bảo vệ rừng thôn bản để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với tình hình mới.

4. **Rà soát điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng cho phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.** Thực hiện điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, đóng mốc ranh giới các loại rừng trên bản đồ và thực địa đến đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn; ranh giới lâm phận quốc gia và ranh giới quản lý rừng của các chủ rừng. **Quản lý đất rừng gắn với việc giao đất rừng và sử dụng đất rừng đúng mục đích; khắc phục và giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; phấn đấu hoàn thành việc giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp** cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng vào năm **2018**.

5. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức địa phương. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhân dân cần coi đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã được xác định trong các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan. **Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương phải chịu trách nhiệm chính đối với các vụ phá rừng, cháy rừng, mất rừng thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn mình quản lý hoặc đề** cho các tổ chức, cá nhân cấp dưới **vi phạm** các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Thực hiện bảo vệ và quản lý tốt diện tích rừng hiện có; đẩy mạnh công tác trồng rừng phòng hộ, sản xuất và trồng rừng kinh tế với các loài cây gỗ lớn, cây lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu, cây có giá trị kinh tế cao, cây đa mục đích; khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh phục hồi rừng, nâng cao giá trị đa dạng sinh học, hiệu quả kinh tế, khả năng cung cấp lâm sản, khả năng phòng hộ và các giá trị khác của rừng; ngăn chặn kịp thời, hiệu quả tình trạng suy thoái rừng; giám sát chặt chẽ việc chuyển đổi diện tích rừng phòng hộ tại các khu vực ít xung yếu sang rừng sản xuất; **không chuyển mục đích diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh hoặc các dự án đặc biệt, cấp thiết do Chính phủ quyết định)**. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, chuyển giao khoa học kỹ thuật, giống mới có năng suất cao, chất lượng tốt vào trồng rừng; quản lý, thực hiện tốt các quy trình, quy phạm kỹ thuật lâm sinh về bảo vệ và phát triển rừng; đẩy mạnh liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị sản phẩm trong lâm nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị rừng trồng; ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi diễn biến rừng.

6. Tăng cường, chủ động hợp tác, hội nhập quốc tế về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện tốt các cam kết quốc tế phù hợp với lợi ích quốc gia và thông lệ quốc tế. Đẩy mạnh hợp tác với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) nhằm tăng cường trao đổi thông tin, bảo đảm công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản hiệu quả, chặt chẽ. Tranh thủ tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn tài trợ nước ngoài (vốn ODA, vay ưu đãi và hỗ trợ quốc tế,...) cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh quán triệt, học tập, triển khai thực hiện Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân các dân tộc trong tỉnh; xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư gắn với Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh sát với yêu cầu thực tiễn của địa phương, đơn vị; bổ sung kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Chỉ thị và Chương trình hành động vào kế hoạch hằng năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện hằng năm.

2. Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh phối hợp với UBND tỉnh tiến hành rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan để đẩy mạnh thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

3. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể; chỉ đạo các cấp, các ngành có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị và Chương trình hành động này; kịp thời cụ thể hóa các chính sách phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; bổ sung các nội dung nêu trong Chỉ thị và Chương trình hành động vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các ban đảng tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, học tập, quán triệt sâu rộng đến các cấp, các ngành và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị và Chương trình hành động này.

5. Đảng đoàn MTTQ, các đoàn thể tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn lãnh đạo MTTQ và đoàn thể các cấp đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; triển khai thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng” và phong trào “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác” hằng năm, gắn với thực hiện Đề án “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tích cực giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị và Chương trình hành động này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW (B/c),
- Văn phòng TW Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Ban Chỉ đạo Tây Bắc,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Nguyễn Khắc Chử